TÒA ÁN NHÂN DÂN **TX LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 12 /2019/QĐST- HNGĐ Ngày : 28/05/2019 **"*V/v: Tranh chấp ly hôn*"**	*Long Khánh, ngày 28 tháng 05 năm 2019*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG KHÁNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phí Thị Hồng Năm.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Thế Nam**

2/ Bà **Phạm Thị Tổng.**

- Thư ký phiên tòa*:* Bà **Hoàng Thị Thanh Hoa**, cán bộ TAND thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKS nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Cường -** Kiểm sát viên.

Ngày 28/05/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án tranh chấp dân sự thụ lý số 163/2019/TLST - HNGĐ ngày 25/2/2019 về việc "**Tranh chấp ly hôn**" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 13/2019/QĐST-HNGĐ ngày 09/5/2019 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Kim H, sinh năm 1990.(Có mặt)**

Địa chỉ: ấp Cẩm Tân, xã Xuân Tân, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

*** Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1987.(Có mặt)**

Địa chỉ: ấp Cẩm Tân, xã Xuân Tân, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

*** Người làm chứng** :

1/ Bà Lê Thị Đ , sinh năm 1954 (vắng mặt)

Địa chỉ : ấp Đồi Rìu, xã Hàng Gòn,thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

2/Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1951(vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Cẩm Tân, xã Xuân Tân, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tường trình, các tài liệu có tại hồ sơ và *tại phiên tòa bà Đỗ Thị Kim H trình bày :*

Năm 2008, bà với ông Nguyễn Tấn T có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Xuân Tân, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Trong thời gian chung sống, ông bà thường xuyên bất đồng ý kiến, không thể hòa hợp, ông T còn sử dụng chất kích thích gây nghiện và không chăm lo cho gia đình, thường xuyên ăn nhậu và đánh đập bà H. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã phai nhạt, không thể hàn gắn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông T. Vợ chồng ông bà có 01 con chung, tên Nguyễn Thiên L, sinh ngày 20/10/2008, nếu ly hôn bà yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung không có.

Các tài liệu, chứng cứ bà H giao nộp gồm: Đơn khởi kiện, giấy chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu người khởi kiện, giấy chứng nhận kết hôn, giấy khai sinh con.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Tấn T trình bày : ông có nhận được giấy triệu tập của Tòa án nhưng ông không đến Tòa án làm việc vì ông còn thương bà H nên không muốn ly hôn.Do bà H thường xuyên đi khỏi nhà mà không nói cho ông biết nên ông bực có đánh bà H nhưng chỉ đánh nhẹ không gây thương tích gì. Nay ông không hòa giải được với bà H, bà vẫn cương quyết ly hôn thì ông đồng ý.Về con chung ông đồng ý giao cháu Nguyễn Thiên L cho bà H nuôi dưỡng ,ông không cấp dưỡng nuôi con.Tài sản chung, nợ chung không có.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thị xã Long Khánh phát biểu về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, Hội đồng Xét Xử và những người tham gia tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án:

1.Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong thời gian chuẩn bị xét xử : Về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định tư cách pháp lý những người tham gia tố tụng, về thu thập chứng cứ, cấp tống đạt văn bản tố tụng cho viện kiểm sát và người tham gia tố tụng, thời hạn giải quyết, tiến hành mở phiên họp đã thực hiện đúng quy định.

2.Về việc tuân theo pháp luật của HĐXX và thư ký tại phiên tòa : thực hiện đúng quy định.

3. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án : đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

4.Về ý kiến giải quyết vụ án :

Về quan hệ hôn nhân : Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Về con chung: Bà H có yêu cầu nuôi cháu Nguyễn Thiên L sinh ngày 20/10/2008 và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con, nguyện vọng của cháu L cũng muốn sống với mẹ nên chấp nhận giao con chung cho bà H nuôi dưỡng, Tạm thời ông T không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung; nợ chung : không yêu cầu nên không xem xét

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326, ngày 30/12/2016 của UBTVQH thì bà H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

[1] Về thủ tục tố tụng : Ông Nguyễn Tấn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.Ngày 28/5/2019 Tòa án mở phiên tòa xét xử thì ông T có mặt nên tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Về quan hệ pháp luật : Bà Đỗ Thị Kim H khởi kiện xin ly hôn với ông Nguyễn Tấn T, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh theo khoản 1 Điều 28 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án : Tại phiên tòa, bà Đỗ Thị Kim H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Xét yêu cầu khởi kiện của bà H, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định : Bà Đỗ Thị Kim H và ông Nguyễn Tấn T tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Xuân Tân, thị xã Long Khánh nên xác định là hôn nhân hợp pháp.Trong quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được, nguyên nhân là do ông T hay gây sự đánh đập bà. Sau khi bà đưa đơn lên Tòa, anh T có đến tìm gặp bà nhưng không hòa giải mà chỉ hăm dọa. Theo Biên bản xác minh tại Uỷ ban nhân dân xã Xuân Tân nơi ông T, bà H chung sống cũng đã xác nhận vợ chồng ông T và bà H thường xuyên xảy ra mâu thuẫn đánh đập, có báo cho công an xã nhiều lần.Tuy nhiên ông T thường xuyên khóa cửa không hợp tác nên Công an không làm việc được.Đồng thời,biên bản lấy lời khai của mẹ bà H ngày 25/3/2019 cho thấy ông T nhiều lần đánh đập bà H.Lời khai của ông Thành cha ruột ông T cũng xác định là vợ chồng có mâu thuẫn.Từ những chứng cứ nêu trên cho thấy mâu thuẫn vợ chồng ông T và bà H đã trầm trọng,mục đích hôn nhân không đạt được nên việc bà H yêu cầu ly hôn là có cơ sở.Đồng thời tại phiên tòa ông T cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà H nên ghi nhận theo điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung :

Bà H và ông T có 01 con chung tên Nguyễn Thiên L, sinh ngày 20/10/2008, khi ly hôn bà H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu L, không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con. Đồng thời nguyện vọng cháu L là muốn sống với mẹ và ông T cũng đồng ý giao con cho bà H nuôi. Bà H cũng không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.Do đó căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của bà H.Tạm thời ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5]Về tài sản chung; nợ chung không có nên không xem xét

[6]Về án phí :

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc bà Đỗ Thị Kim H chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà H đã nộp, theo biên lai thu tiền số 009449 ngày 21/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Long Khánh.

[7] Xét quan điểm của Đại diện viện kiểm sát thị xã Long Khánh phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 36, khỏan 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 55, Điều 81,Điều 82, Điều 83 và Điều 84 - Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị Kim H.

- Công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Đỗ Thị Kim H và ông Nguyễn Tấn T.

- Về con chung :

Giao cháu Nguyễn Thiên L, sinh ngày 20/10/2008 cho bà Đỗ Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành. Tạm thời ông Nguyễn Tấn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Tấn T được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về án phí:

Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 : Bà Đỗ Thị Kim H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà H đã nộp, theo biên lai thu tiền số 009449 ngày 21/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Long Khánh.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

-TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TX. Long Khánh;
- THA dân sự TX. Long Khánh.;
- UBND xã Xuân Tân
- Các đương sự;
- Lưu án văn.

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phí Thị Hồng Năm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TX. Long Khánh;
- THA dân sự TX. Long Khánh.;
- UBND xã Xuân Tân;
- Các đương sự;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phí Thị Hồng Năm